CTCP Khoáng sản Bình Định (HSX: BMC)

FireAnt

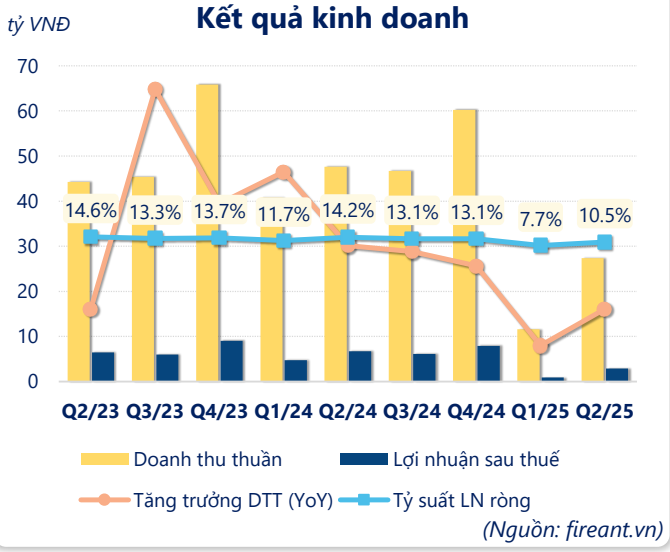
Ngày 30/06/2025	18,850 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	1.4%	**-8.5%**	**-10.6%**

ROE — Q2/25: **8.0%** | +/- YoY: ▼ 4.2%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	27.3 tỷ VNĐ	▲ 15.7 ▲ 136%	▼ 20.3 ▼ 42.6%
LN gộp	4.10 tỷ VNĐ	▲ 0.58 ▲ 16.6%	▼ 7.30 ▼ 64.0%
LN thuần	3.53 tỷ VNĐ	▲ 2.37 ▲ 205%	▼ 4.82 ▼ 57.7%
LN sau thuế	2.88 tỷ VNĐ	▲ 1.98 ▲ 220%	▼ 3.87 ▼ 57.4%

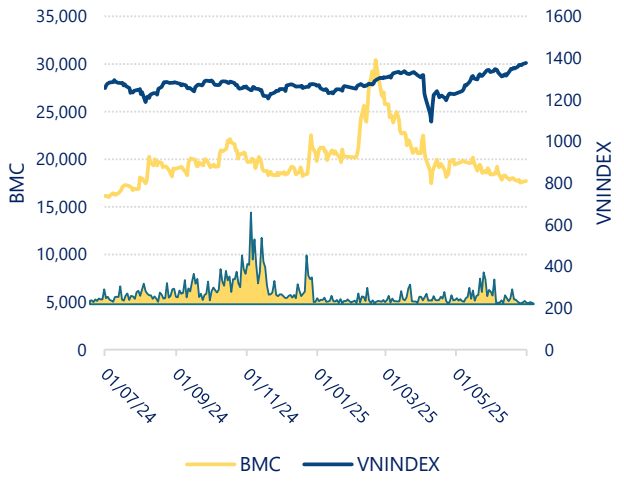
	6T 2025	YoY
DT thuần	39.0 tỷ VNĐ	▼ 49.4 ▼ 55.9%
LN gộp	7.62 tỷ VNĐ	▼ 14.8 ▼ 66.0%
LN thuần	4.70 tỷ VNĐ	▼ 9.70 ▼ 67.3%
LN sau thuế	3.77 tỷ VNĐ	▼ 7.73 ▼ 67.2%

Kết quả kinh doanh



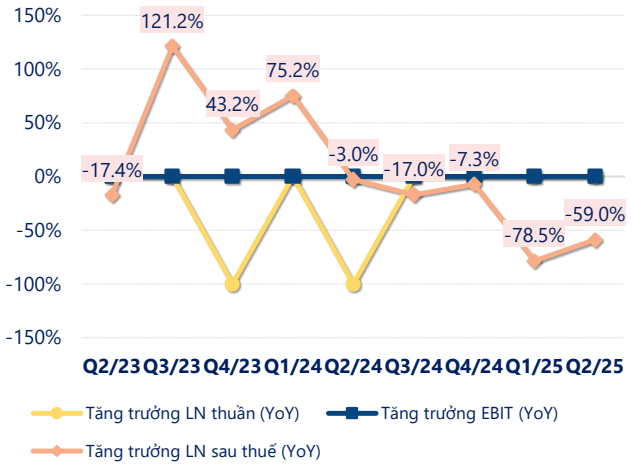
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



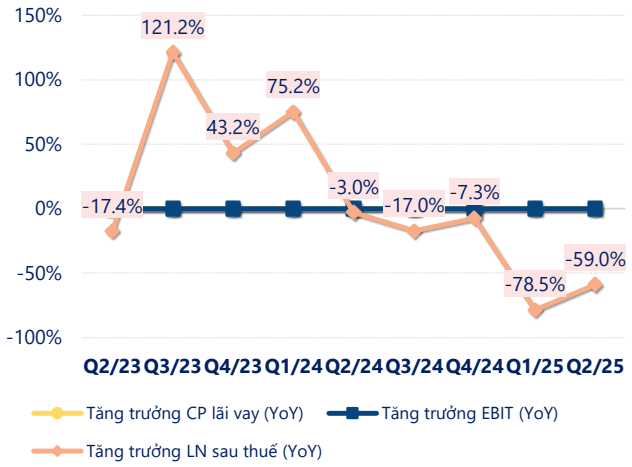
CTCP Khoáng sản Bình Định (HSX: BMC)

Tăng trưởng lợi nhuận



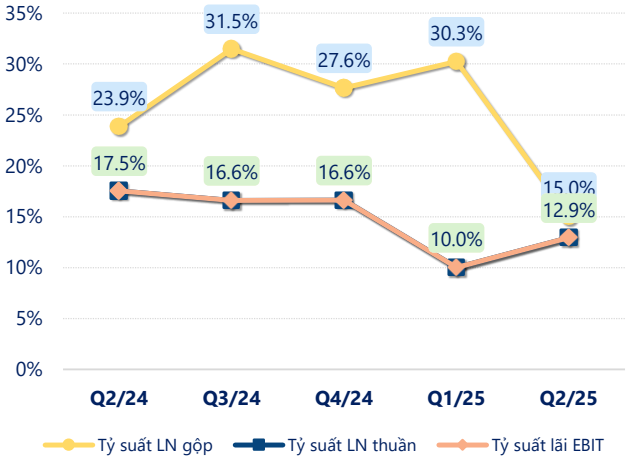
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



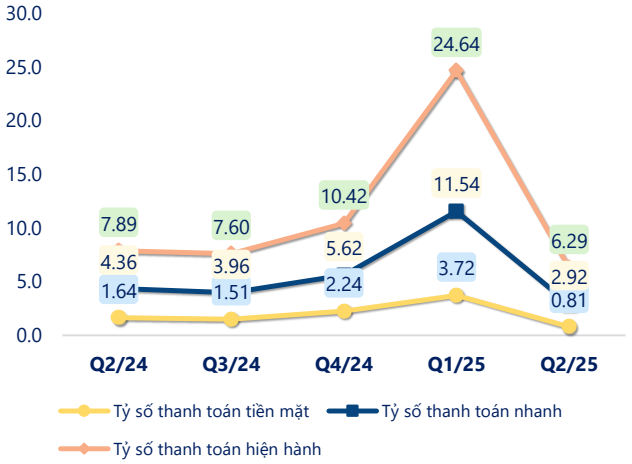
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



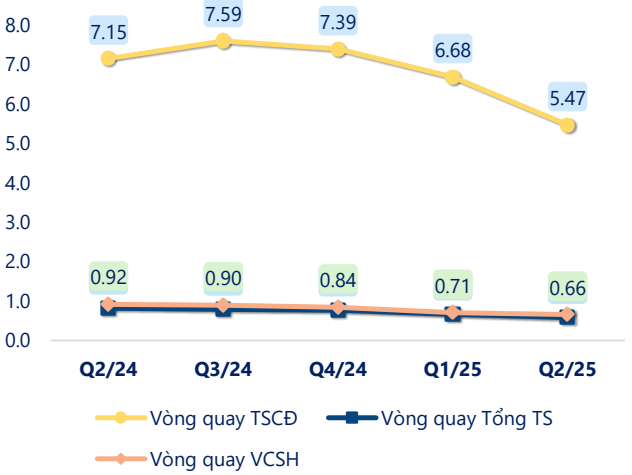
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



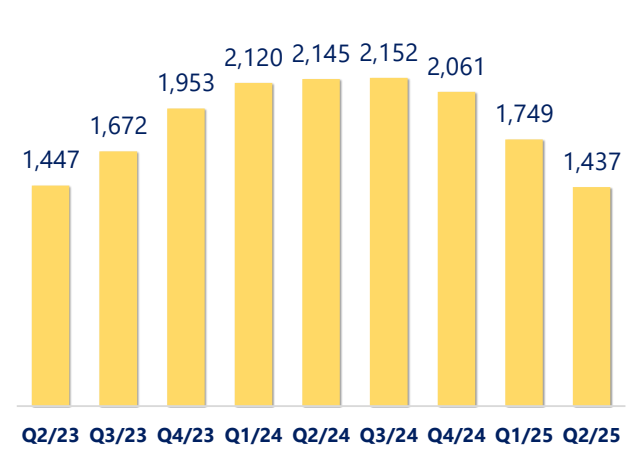
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

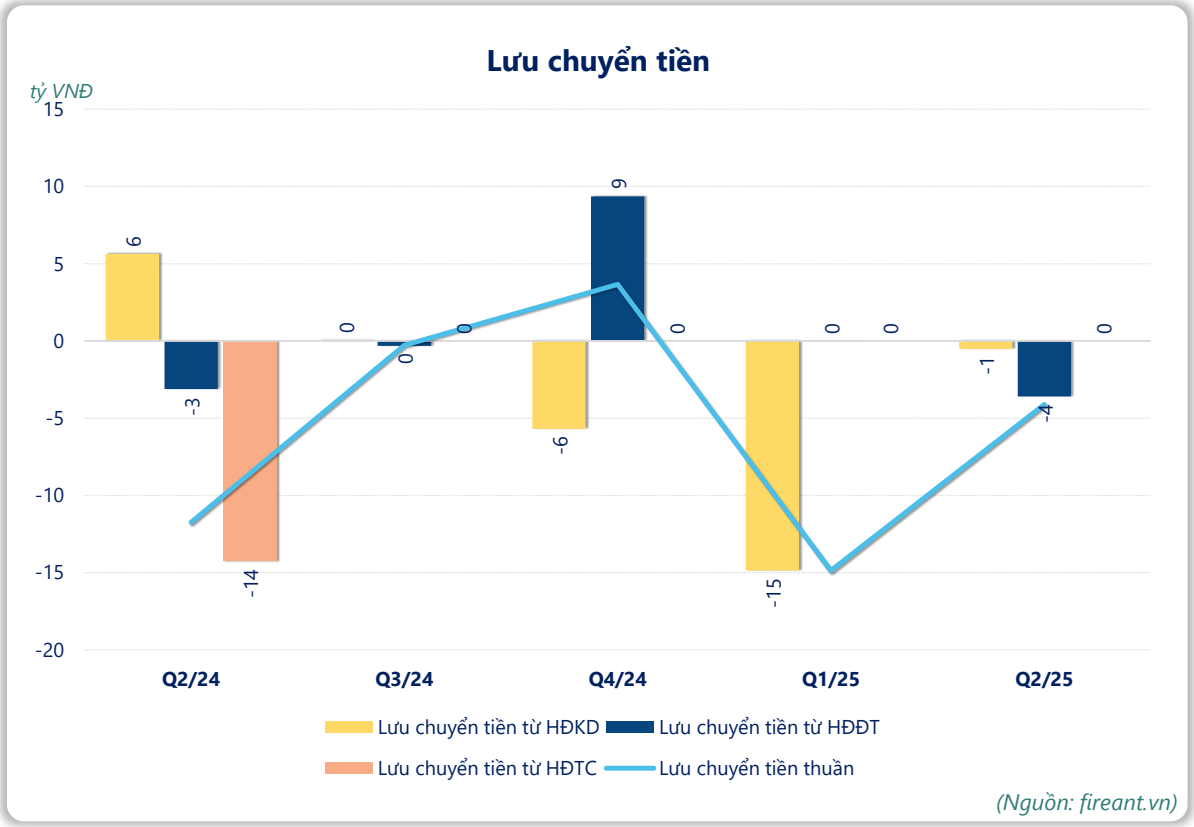


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Khoáng sản Bình Định (HSX: BMC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**27.3**	**47.6**	**-42.6%**	**39.0**	**88.4**	**-55.9%**
Giá vốn hàng bán	23.2	36.2	-35.8%	31.3	65.9	-52.4%
Lợi nhuận gộp	4.10	11.4	-64.0%	7.62	22.4	-66.0%
Doanh thu HĐTC	1.49	3.17	-53.0%	1.59	3.69	-56.8%
Chi phí TC	-0.01	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.99	1.66	-40.2%	1.58	3.12	-49.4%
Chi phí QLDN	**1.08**	**4.54**	**-76.3%**	**2.94**	**8.66**	**-66.1%**
LN thuần từ HĐKD	3.53	8.35	-57.7%	4.70	14.4	-67.3%
Lợi nhuận khác	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
LN trước thuế	3.53	8.35	-57.7%	4.70	14.4	-67.3%
Lợi nhuận sau thuế	**2.88**	**6.75**	**-57.4%**	**3.77**	**11.5**	**-67.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.88**	**6.75**	**-57.4%**	**3.77**	**11.5**	**-67.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)